

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về “Mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-KDTM ngày 12 tháng 3 năm 2021, về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B;

Địa chỉ: Tòa nhà T, số 210 đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Ch - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh tỉnh Quảng Bình;

Địa chỉ: Số 06 A T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Ông Lê Vũ H - Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh tỉnh Quảng Bình;

Địa chỉ: Số 01 T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ N;
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Ng - Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty;

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ N thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B tính đến ngày 01/7/2021 với số tiền 178.172.926 đồng (*Một trăm bảy mươi tám triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm hai mươi sáu đồng*); trong đó bao gồm: dư nợ gốc là 156.904.511 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.704.111 đồng, tiền lãi quá hạn là 7.437.370 đồng, lãi chậm trả lãi là 1.126.934 đồng.

2.2. Cam kết thời hạn trả nợ: Người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch Vụ N đồng ý có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B theo lộ trình như sau: Từ ngày 01/7/2021 đến ngày 22/10/2021, trả cho Ngân hàng số tiền 50.000.000đồng; từ ngày 23/10/2021 đến ngày 22/01/2022, trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại và toàn bộ lãi phát sinh.

- Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch Vụ N vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 19/2017/HĐTC/CN QuangBinh mà hai bên đã cam kết để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: xe ô tô theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010718 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/01/2017 cho Công ty TNHH TM và DV N; nhãn hiệu xe MAZDA; số loại BT50; loại xe: Tải Pickup cabin kép; số máy: P4AT2327745; số khung: 4DD6HWW646071; biển số: 73C-06844; màu sơn: Trắng; chỗ ngồi: 05.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (01/7/2021) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền dư nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 37/2017/HĐTD.450 ngày 20 tháng 1 năm 2017 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2.3 Về án phí: Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 4.454.323 đồng (*Bốn triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi ba đồng*).

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ N tự nguyện chịu toàn bộ án phí với số tiền 4.454.323 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước; Công ty Trách

nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch Vụ N chưa nộp án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần B không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 9.555.930 đồng (*Chín triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn, chín trăm ba mươi đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007090 ngày 11/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Phan Anh Đức